

**TỔNG CỤC HẢI QUAN**  
\*\*\*\*\*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
\*\*\*\*\*

Số: 3843/TCHQ-GSQL

Hà Nội, ngày 17 tháng 8 năm 2000

## **CÔNG VĂN**

**CỦA TỔNG CỤC HẢI QUAN SỐ 3843/TCHQ-GSQL NGÀY 17 THÁNG 8 NĂM 2000 VỀ VIỆC HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN QUY CHẾ VỀ THUÊ MÁY MÓC THIẾT BỊ CỦA NƯỚC NGOÀI**

**Kính gửi:** Cục hải quan các tỉnh, thành phố

Ngày 10/12/1999, BỘ Thương mại có Quyết định số 1447/1999/QĐ-BTM ban hành quy chế về thuê máy móc, thiết bị của nước ngoài (Tổng cục đã sao gửi Hải quan các tỉnh, thành phố tại công văn số 8115/TCHQ-VP ngày 29/12/1999). Để việc thực hiện văn bản trên được thống nhất trong toàn ngành, sau khi trao đổi với Bộ Thương mại, Tổng cục Hải quan hướng dẫn thêm một số điểm liên quan đến thủ tục hải quan như sau:

### **I. NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG:**

#### **1. Đối tượng áp dụng.**

Các qui định trong văn bản này áp dụng cho việc thuê máy móc, thiết bị để phục vụ sản xuất, thi công xây dựng các công trình đầu tư trong nước của các đối tượng nêu tại Điều 2 Quy chế về thuê máy móc, thiết bị của nước ngoài ban hành kèm theo Quyết định 1447/1999/QĐ-BTM ngày 10/12/1999 của Bộ Thương mại.

Riêng đối với loại hình gia công hàng hoá cho nước ngoài thì căn cứ vào hợp đồng gia công:

Nếu trong hợp đồng gia công, bên thuê gia công thoả thuận cho bên nhận gia công mượn máy móc, thiết bị để phục vụ gia công, thì thực hiện theo qui định tại Nghị định số 57/1998/NĐ-CP ngày 31/7/1998 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn liên quan.

- Nếu trong hợp đồng gia công, bên thuê gia công thoả thuận cho bên nhận gia công thuê máy móc, thiết bị để phục vụ gia công, thì thực hiện theo Quy chế về thuê máy móc, thiết bị của nước ngoài ban hành kèm theo Quyết định số 1447/1999/QĐ-BTM ngày 10/12/1999 của Bộ Thương mại và hướng dẫn tại văn bản này. Trong trường hợp này, bên thuê gia công và bên nhận gia công phải ký kết một hợp đồng thuê máy móc, thiết bị riêng với các nội dung chủ yếu như qui định tại Điều 5 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 1447/1999/QĐ-BTM nêu trên.

Văn bản này không áp dụng đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

#### **2. Phương thức tạm nhập máy móc, thiết bị thuê:**

Tuỳ theo sự thoả thuận bằng văn bản của bên cho thuê và bên thuê, bên thuê thực hiện việc tạm nhập máy móc, thiết bị thuê theo một trong các phương thức sau:

- Tạm nhập từ nước ngoài vào
- Tạm nhập từ Kho ngoại quan

- Chuyển từ hợp đồng thuê khác sang theo phương thức xuất nhập khẩu tại chỗ (thủ tục hải quan thực hiện như qui định tại điểm 6, Phần II dưới đây).

Điều kiện thuê máy móc, thiết bị theo các phương thức này đều phải thực hiện đúng qui định tại Điều 3 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 1447/1999/QĐ-BTM

Doanh nghiệp thuê máy móc, thiết bị phải tự chịu trách nhiệm về việc xác lập dự án đầu tư hoặc phương án đầu tư sản xuất (luyện chứng kinh tế kỹ thuật) và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo qui định tại khoản 2, Điều 3 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 1447/1999/QĐ-BTM, cơ quan Hải quan chỉ căn cứ vào hợp đồng thuê để làm thủ tục xuất nhập khẩu.

3. Đối với việc nhập khẩu phụ tùng thay thế và đưa máy móc, thiết bị thuê nước ngoài sửa chữa.

Các phụ tùng thay thế nếu do bên cho thuê cung cấp cho bên thuê theo qui định của hợp đồng thì làm thủ tục hải quan như máy móc, thiết bị thuê. Doanh nghiệp thuê phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc sử dụng số phụ tùng này đúng mục đích thay thế cho máy móc thiết bị thuê.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng thuê, bên thuê được phép tạm xuất máy móc, thiết bị thuê để sửa chữa hoặc thay thế và sau đó phải tái nhập. Trường hợp máy móc, thiết bị tái nhập không phải là các máy móc, thiết bị tạm xuất thì phải được hai bên thoả thuận bằng hợp đồng bổ sung.

4. Thủ tục gia hạn hợp đồng:

Khi hợp đồng thuê máy móc, thiết bị đã hết hạn, các bên ký kết hợp đồng muốn gia hạn thêm hợp đồng thì phải thoả thuận bằng phụ lục bổ sung hợp đồng và nộp cho cơ quan Hải quan 01 bản. Thời hạn nộp phụ lục bổ sung cho cơ quan Hải quan là chậm nhất sau 10 ngày kể từ khi hợp đồng chính hết hạn.

5. Phương thức tái xuất máy móc, thiết bị thuê sau khi chấm dứt hợp đồng thuê:

Nếu hợp đồng thuê máy móc, thiết bị đã hết hạn mà các bên ký kết không gia hạn thêm hợp đồng hoặc hợp đồng thuê chấm dứt trước thời hạn, thì bên thuê phải làm thủ tục tái xuất số máy móc, thiết bị đã thuê.

Tùy theo yêu cầu của bên cho thuê, bên thuê thực hiện việc tái xuất máy móc, thiết bị thuê theo một trong các phương thức sau đây:

- Tái xuất ra khỏi Việt Nam.

- Tái xuất để gửi vào Kho ngoại quan

- Chuyển sang thực hiện hợp đồng thuê khác theo phương thức xuất nhập khẩu tại chỗ (nếu bên cho thuê ký tiếp được hợp đồng cho thuê với doanh nghiệp khác).

## **II. THỦ TỤC HẢI QUAN:**

1. Nơi làm thủ tục hải quan:

1.1. Đối với trường hợp thuê máy móc, thiết bị để thực hiện hợp đồng gia công thì nơi làm thủ tục hải quan là đơn vị Hải quan quản lý hợp đồng gia công. Trong trường hợp này, việc theo dõi, thanh khoản thực hiện theo từng hợp đồng thuê, không gộp chung cùng với hợp đồng gia công.

1.2. Đối với trường hợp thuê máy móc, thiết bị để phục vụ sản xuất, thi công xây dựng các công trình đầu tư trong nước thì doanh nghiệp tự chọn đơn vị Hải quan thuận tiện nhất để làm thủ tục tạm nhập, nhưng đã làm thủ tục tạm nhập ở đơn vị nào thì phải làm trọn hợp đồng tại đơn vị Hải quan đó. Nơi làm thủ tục tái xuất về nguyên tắc là đơn vị Hải quan đã làm thủ tục tạm nhập,

nhưng trong trường hợp có lý do hợp lý, được Cục trưởng Hải quan nơi làm thủ tục nhập chấp thuận và có đề nghị với Cục trưởng Hải quan nơi làm thủ tục xuất thì được làm thủ tục xuất ở một đơn vị Hải quan khác (trường hợp tái xuất máy móc, thiết bị đi sửa chữa và chuyển sang hợp đồng thuê khác thì thực hiện theo hướng dẫn tại điểm 4 và điểm 6 dưới đây). Trong trường hợp này, doanh nghiệp phải làm văn bản gửi Cục trưởng đơn vị Hải quan đã làm thủ tục tạm nhập, nêu rõ đơn vị Hải quan sẽ làm thủ tục tái xuất. Cục trưởng đơn vị Hải quan đã làm thủ tục tạm nhập ghi ý kiến chuyên đơn vị Hải quan làm thủ tục tái xuất để thực hiện thủ tục tái xuất.

## 2. Thủ tục tạm nhập:

### 2.1. Bộ hồ sơ làm thủ tục hải quan:

- Giấy tờ phải nộp:

+ Tờ khai hải quan: 03 bản chính;

+ Hợp đồng thuê máy móc, thiết bị: 01 bản sao và 01 bản dịch (nếu hợp đồng lập bằng tiếng nước ngoài).

+ Vận tải đơn: 01 bản sao;

+ Hoá đơn thương mại: 01 bản chính và 02 bản sao;

+ Bảng kê chi tiết hàng hoá (đối với lô hàng nhiều chủng loại máy móc, thiết bị): 01 bản chính và 02 bản sao;

+ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và giấy chứng nhận đăng ký mã số doanh nghiệp kinh doanh xuất nhập khẩu (trường hợp thuê máy móc, thiết bị để phục vụ gia công hàng hoá cho nước ngoài thì chỉ cần giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh), chỉ nộp 01 lần khi đăng ký làm thủ tục cho lô hàng đầu tiên tại mỗi địa điểm làm thủ tục hải quan: 01 bản sao.

- Đối với trường hợp sau đây phải nộp thêm:

+ Văn bản cho phép của cơ quan quản lý chuyên ngành (nếu hàng thuộc danh mục quản lý chuyên ngành): 01 bản sao;

+ Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (nếu hàng mới và hàng của nước được Việt nam cho hưởng ưu đãi theo xuất xứ): 01 bản chính;

+ Giấy đăng ký kiểm tra chất lượng (nếu hàng hoá thuộc danh mục phải kiểm tra Nhà nước về chất lượng).

Các bản sao phải nộp quy định trên đây chỉ cần đóng dấu và có chữ ký xác nhận của Giám đốc hoặc Phó giám đốc doanh nghiệp, không cần xác nhận của công chứng Nhà nước.

- Giấy tờ phải xuất trình:

+ Văn bản cho phép của cơ quan quản lý chuyên ngành (nếu hàng thuộc danh mục quản lý chuyên ngành): 01 bản chính để đối chiếu với bản sao phải nộp;

+ Bản chính hợp đồng thuê máy móc, thiết bị (đối với trường hợp số máy móc, thiết bị của hợp đồng thuê được tạm nhập làm nhiều lần): để Hải quan đóng dấu đã tiếp nhận đăng ký tờ khai lên bản chính này.

2.2. Đăng ký tờ khai theo loại hình tạm nhập - tái xuất, các bước thủ tục khác thực hiện theo qui định hiện hành. Tính thuế và nộp thuế theo qui định tại Thông tư 172/1998/TT-BTC ngày 22/12/1998 của Bộ Tài chính và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

### 3. Thủ tục tái xuất:

#### 3.1. Bộ hồ sơ Hải quan:

- Giấy tờ phải nộp:

+ Tờ khai Hải quan: 03 bản chính;

+ Bảng kê chi tiết hàng hoá (đối với lô hàng gồm nhiều chủng loại máy móc, thiết bị): 03 bản chính;

+ Tờ khai tạm nhập đã hoàn thành thủ tục hải quan: 01 bản sao.

- Giấy tờ phải xuất trình:

+ Tờ khai tạm nhập: 01 bản chính để đối chiếu với bản sao phải nộp.

#### 3.2. Đăng ký tờ khai theo loại hình tạm nhập - tái xuất, các bước thủ tục khác thực hiện theo quy định hiện hành.

### 4. Thủ tục đưa máy móc thiết bị ra nước ngoài để sửa chữa hoặc thay thế:

Khi có nhu cầu đưa máy móc, thiết bị thuê ra nước ngoài để sửa chữa hoặc thay thế, doanh nghiệp phải làm văn bản giải trình gửi đơn vị Hải quan nơi đã làm thủ tục làm tạm nhập. Văn bản giải trình cần nói rõ tên, ký mã hiện, số lượng máy móc, thiết bị dự kiến đưa đi sửa chữa hoặc thay thế, lý do sửa chữa hoặc thay thế... và phải chịu trách nhiệm về nội dung văn bản này.

Đơn vị Hải quan đã làm thủ tục tạm nhập chịu trách nhiệm kiểm tra, giải quyết cho tạm xuất và tái nhập khẩu trở lại sau khi sửa chữa, thay thế

Trường hợp tái xuất máy móc, thiết bị ra nước ngoài để thay thế bằng máy móc, thiết bị khác thì trong bộ hồ sơ khi làm thủ tục hải quan, doanh nghiệp phải nộp thêm bản phụ lục hợp đồng có thể hiện nội dung này. Sau khi làm xong thủ tục tái xuất, Hải quan và doanh nghiệp phải thanh khoản tờ khai tạm nhập ban đầu: Nếu tái xuất toàn bộ số máy móc, thiết bị của tờ khai tạm nhập, thì thanh khoản cả tờ khai tạm nhập; Nếu chỉ tái xuất một số máy móc, thiết bị của tờ khai tạm nhập, thì chỉ thanh khoản số máy móc, thiết bị đã tái xuất, số còn lại phải theo dõi tiếp. Máy móc thiết bị nhập khẩu thay thế được làm thủ tục như lô hàng tạm nhập - tái xuất mới.

### 5. Thủ tục tạm nhập từ kho ngoại quan và tái xuất vào kho ngoại quan máy móc, thiết bị thuê:

Thủ tục hải quan đối với việc tạm nhập máy móc, thiết bị thuê từ Kho ngoại quan để thực hiện hợp đồng thuê và tái xuất máy móc, thiết bị thuê vào Kho ngoại quan sau khi kết thúc hoặc chấm dứt hợp đồng thuê thực hiện theo Quy chế Kho ngoại quan và văn bản hướng dẫn này.

### 6. Thủ tục hải quan đối với việc chuyển máy móc, thiết bị thuê từ hợp đồng thuê này sang hợp đồng thuê khác:

a- Thủ tục tái xuất (thủ tục giao máy móc, thiết bị của doanh nghiệp có hợp đồng thuê đã hết hạn hoặc chấm dứt trước thời hạn.

(i) Doanh nghiệp giao máy móc, thiết bị thuê (doanh nghiệp có hợp đồng thuê đã hết hạn hoặc chấm dứt hiệu lực trước thời hạn) phải làm thủ tục tái xuất như đối với trường hợp tái xuất máy móc, thiết bị thuê ra nước ngoài.

(ii) Nhiệm vụ của Hải quan làm thủ tục tái xuất (Hải quan trước đây đã làm thủ tục tạm nhập máy móc, thiết bị thuê này cho doanh nghiệp): Thực hiện đăng ký tờ khai như đối với trường hợp tái xuất máy móc, thiết bị thuê ra nước ngoài. Niêm phong hồ sơ giao chủ hàng chuyển cho

Hải quan làm thủ tục tạm nhập mới để thực hiện các bước tiếp theo như qui định tại điểm c dưới đây.

b- Thủ tục tạm nhập (thủ tục nhận máy móc, thiết bị thuê để thực hiện hợp đồng thuê của doanh nghiệp thuê tiếp theo).

(i) Doanh nghiệp thuê tiếp theo (doanh nghiệp tiếp nhận máy móc, thiết bị thuê để thực hiện hợp đồng thuê tiếp theo): mở tờ khai tạm nhập và thực hiện các chính sách về quản lý hàng hoá xuất nhập khẩu, chính sách thuế như đối với trường hợp tạm nhập máy móc, thiết bị thuê từ nước ngoài vào Việt Nam.

(ii) Nghiệp vụ của Hải quan làm thủ tục tạm nhập: làm thủ tục tạm nhập như quy định đối với máy móc, thiết bị thuê tạm nhập từ nước ngoài vào Việt Nam (riêng bộ hồ sơ hải quan không yêu cầu phải có vận tải đơn).

c- Về việc kiểm tra thực tế hàng hoá:

Sau khi đăng ký tờ khai với cơ quan Hải quan làm thủ tục tái xuất, doanh nghiệp giao máy móc, thiết bị thuê tổ chức giao hàng cho doanh nghiệp thuê tiếp theo. Hải quan làm thủ tục tạm nhập cho doanh nghiệp thuê tiếp theo thực hiện việc kiểm tra thực tế hàng hoá, ghi kết quả kiểm hoá lên cả tờ khai tái xuất và tờ khai tạm nhập; xác nhận thực xuất vào tờ khai tái xuất, trả lại 02 tờ khai cho doanh nghiệp tái xuất để nộp 01 tờ khai cho Hải quan tái xuất, doanh nghiệp lưu 01 bản; xác nhận thực nhập vào tờ khai tạm nhập.

Xác nhận thực xuất phải ghi rõ hàng đã chuyển sang hợp đồng thuê số... của doanh nghiệp... theo tờ khai tạm nhập số... ngày... tháng... năm... nơi mở tờ khai tạm nhập, nơi giao hàng...

Xác nhận thực nhập phải ghi rõ hàng được nhận từ hợp đồng thuê số... của doanh nghiệp... theo tờ khai tái xuất số... ngày... tháng... năm... nơi nhận hàng...

7. Thủ tục tiêu huỷ máy móc, thiết bị thuê sau khi kết thúc hợp đồng thuê:

Sau khi kết thúc hợp đồng thuê, nếu máy móc, thiết bị hư hỏng, không thể sửa chữa để sử dụng tiếp, bên cho thuê có văn bản đề nghị được tiêu huỷ tại Việt Nam, bên thuê có văn bản đề nghị Hải quan giải quyết cho tiêu huỷ, thì đơn vị Hải quan nơi làm thủ tục tạm nhập xem xét, giải quyết. Trường hợp việc tiêu huỷ có ảnh hưởng đến môi trường, doanh nghiệp thuê phải chịu trách nhiệm xin phép cơ quan môi trường trước khi tổ chức việc tiêu huỷ. Nếu cơ quan môi trường không cho phép tiêu huỷ tại Việt Nam, thì doanh nghiệp phải tái xuất ra khỏi Việt Nam.

Doanh nghiệp tự tổ chức việc tiêu huỷ. Đơn vị Hải quan làm thủ tục tạm nhập cử ít nhất 02 cán bộ giám sát việc tiêu huỷ đó, đảm bảo máy móc, thiết bị được tiêu huỷ đúng máy móc, thiết bị của hợp đồng thuê và thực sự được tiêu huỷ. Phải lập biên bản tiêu huỷ, xác nhận kết quả tiêu huỷ theo đúng thủ tục hành chính. Biên bản xác nhận ngoài các nội dung khác, phải ghi rõ tên, chủng loại, ký mã hiệu, số lượng máy móc, thiết bị đã tiêu huỷ, ngày tháng năm tiến hành tiêu huỷ, địa điểm tiêu huỷ. Biên bản phải có chữ ký, đóng dấu của Giám đốc doanh nghiệp có hàng tiêu huỷ và phải có đầy đủ họ, tên, chữ ký của những cán bộ Hải quan chịu trách nhiệm giám sát việc tiêu huỷ, những người khác được Giám đốc chỉ định tham gia giám sát tiêu huỷ.

- Không phải giám định máy móc, thiết bị xin tiêu huỷ. Doanh nghiệp thuê phải chịu trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam và người cho thuê về máy móc, thiết bị xin tiêu huỷ.

8. Thủ tục hải quan đối với trường hợp nhượng bán máy móc, thiết bị thuê tại thị trường Việt Nam:

Để được mua lại máy móc, thiết bị thuê của nước ngoài, doanh nghiệp mua phải làm văn bản xin phép Bộ Thương mại. Sau khi được Bộ Thương mại chấp thuận bằng văn bản, doanh nghiệp thuê và doanh nghiệp mua lại máy móc, thiết bị phải đến Hải quan nơi làm thủ tục tạm nhập để làm thủ tục cho việc mua bán này. Doanh nghiệp mua máy móc, thiết bị phải chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ chính sách quản lý xuất nhập khẩu, chính sách nhập khẩu công nghệ ghi trong văn bản cho phép mua máy móc, thiết bị thuê của Bộ Thương mại (nếu trong văn bản cho phép đó có qui định về vấn đề này) và phải thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về thuế theo qui định của pháp luật hiện hành.

Hải quan nơi làm thủ tục tạm nhập làm thủ tục cho việc mua bán máy móc, thiết bị thuê trên cơ sở văn bản cho phép của Bộ Thương mại.

Nếu doanh nghiệp mua là chính doanh nghiệp thuê máy móc, thiết bị đó, thì doanh nghiệp làm văn bản gửi đơn vị Hải quan đã làm thủ tục tạm nhập đề nghị làm thủ tục cho việc mua bán này (văn bản nói rõ máy móc, thiết bị mua có số lượng chủng loại....; thuộc tờ khai tạm nhập số.... hợp đồng thuê số...; đã được Bộ Thương mại chấp thuận tại văn bản số...), đơn vị Hải quan này có nhiệm vụ phê duyệt và thực hiện việc chuyển số thuế đã tạm nộp từ tài khoản tạm thu vào ngân sách nhà nước như các trường hợp tạm nhập - tái xuất khác được phép tiêu thụ nội địa, không cần mở tờ khai Hải quan mới. Văn bản này là bộ phận không tách rời bộ hồ sơ lô hàng.

Nếu doanh nghiệp mua khác với doanh nghiệp thuê máy móc, thiết bị thì bên thuê phải mở tờ khai tái xuất, Hải quan làm thủ tục hoàn lại một phần tiền thuế đã nộp cho bên thuê như qui định tại Thông tư 172/1998/TT-BTC ngày 22/12/1998 của Bộ Tài chính; bên mua phải mở tờ khai nhập khẩu (tại ô 39 của tờ khai mẫu HQ99 ghi: "mua máy móc, thiết bị thuê theo tờ khai tạm nhập số... ngày... của...") và phải nộp thuế nhập khẩu và các loại thuế khác theo qui định của luật thuế.

Nhận được văn bản này đề nghị Cục Hải quan các tỉnh, thành phố cho triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc phát hiện vấn đề gì bất hợp lý thì kịp thời báo cáo kèm theo đề xuất ý kiến gửi Tổng cục Hải quan để có chỉ đạo tiếp.

**Nguyễn Ngọc Túc**

(Đã ký)